

Số: /KH-UBND

Thạch An, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2025 trên địa bàn huyện Thạch An

Thực hiện Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Để tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đảm bảo theo đúng quy định, nâng cao chất lượng, hiệu quả, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Thạch An ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2025, cụ thể như sau:

I. CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐỂ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết Thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết Thủ tục hành chính;

Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong Hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc, triển khai có hiệu quả, chất lượng công tác kiểm soát TTHC, tổ chức triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; đưa công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện đi vào hoạt động thường xuyên, liên tục, hiệu quả.

b) Tiếp tục rà soát các TTHC đề xuất với cấp có thẩm quyền phương án đơn giản hóa TTHC toàn trình hoặc một phần.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân lựa chọn cách thức thực hiện TTHC. Nâng cao tỉ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 100%, 95%.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông về kiểm soát TTHC.

đ) Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC (Bộ phận một cửa) các cấp:

- Thường xuyên kiện toàn và bố trí cán bộ, công chức đủ năng lực, đúng chuyên môn, nghiệp vụ, có đạo đức, tác phong tốt làm việc chuyên trách tại Bộ phận một cửa các cấp theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa trên cơ sở ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC năm 2025 đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đầy đủ các nhiệm vụ kiểm soát TTHC theo quy định; cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thiết thực và tiết kiệm, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với chính quyền các cấp.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng, hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ (có Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2025 của huyện do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND huyện có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong huyện thực hiện tốt Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan trên cơ sở Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2025 tại cơ quan, đơn vị; báo cáo định kỳ tình hình và kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất đúng quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2025 trên địa bàn huyện Thạch An. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND huyện chỉ đạo, xử lý /.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, CV_(Đ).

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Thạch An)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2025	Kế hoạch được ban hành	UBND huyện; UBND các xã, thị trấn		Tháng 01/2025
2	Ban hành các văn bản hướng dẫn, đơn đốc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, UBND huyện	Các văn bản	UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	Đảm bảo kinh phí cho hoạt động kiểm soát TTHC	Phân bổ kinh phí hoạt động kiểm soát TTHC năm 2025	Phòng Tài chính - KH; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Duy trì đội ngũ cán bộ, công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa của huyện và các xã, thị trấn đảm bảo đầy đủ, chất lượng,	Cán bộ, công chức, viên chức là đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ của huyện và các	UBND huyện; các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	đáp ứng yêu cầu công việc theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của chính phủ	xã, thị trấn được duy trì hoặc kiện toàn khi có sự thay đổi			
5	Bố trí trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận TN&TKQ theo điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 107/NĐ-CP của Chính phủ	Trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận TN&TKQ được bố trí theo điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 107/NĐ-CP của Chính phủ	UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
II	RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TTHC THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 63/2010/NĐ-CP				
1	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi điều chỉnh của nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ	Các biểu mẫu thống kê; đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trước ngày 20/8/2025
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC gửi UBND tỉnh tổng hợp	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC	Trước ngày 31/8/2025
3	Rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30% trở lên so với thời gian giải quyết TTHC theo quy định tại các Văn bản QPPL	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
III	NÂNG CAO NĂNG LỰC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC LÀM NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT TTHC, CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG, THỰC HIỆN TTHC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ				
1	Tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC do tỉnh tổ chức	Cử cán bộ, công chức, viên chức, tham gia tập huấn, bồi dưỡng	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2025
IV	CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Thực hiện công khai TTHC đã được công bố	Niêm yết công khai các TTHC đã được công bố tại nơi giải quyết TTHC và trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị	Bộ phận TN&TKQ huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên
V	TIẾP NHẬN, XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH				
1	Tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính	Văn bản chuyển phản ánh kiến nghị hoặc phản ánh, kiến nghị được chuyển trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền tỉnh Cao Bằng	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
2	Xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, hành vi hành chính	Văn bản xử lý hoặc Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Công khai nội dung hướng dẫn phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Niêm yết, công khai thông tin, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
VI	TỔ CHỨC, THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC				
1	Tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP	Văn bản triển khai, đơn đốc, báo cáo	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên
2	Tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC	Kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Quý, năm
3	Theo dõi, đơn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước	Báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên
4	Tổ chức việc thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận TN&TKQ đạt chất lượng	Số hồ sơ TTHC được thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
VII	THỰC HIỆN TTHC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ				
1	100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; phòng Văn hóa - Thông tin	Thường xuyên
2	Số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 100%, 95%.	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; phòng Văn hóa - Thông tin	Thường xuyên
3	Khai thác, sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu về Dân cư trong tiếp nhận và giải quyết TTHC; không yêu cầu cá nhân, tổ chức xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện TTHC	Số hồ sơ TTHC được sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu về dân cư	Bộ phận TN&TKQ huyện và các xã, thị trấn	Công an huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện; phòng Văn hóa - Thông tin	Thường xuyên
4	Tổ chức thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần	Đến hết năm 2025, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ của TTHC được cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần đạt tối thiểu 50%	Sở Thông tin & Truyền thông	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Kết quả công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
VIII	CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT				
1	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn	Báo cáo/Thông báo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Phòng Nội vụ; các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Theo Kế hoạch kiểm tra CCHC của huyện
IX	TRUYỀN THÔNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; các hoạt động nổi bật trong công tác cải cách TTHC	Các cuộc họp triển khai văn bản cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động; các tin bài về hoạt động Kiểm soát TTHC triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa & Thông tin; Trung tâm Văn hóa & Truyền thông	Thường xuyên
X	CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO				
1	Báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Báo cáo trên Hệ thống: 6 chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Chính phủ; Báo cáo trên Hệ thống báo cáo của tỉnh	Các phòng, ban, đơn vị có TTHC; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Báo cáo quý, năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh
2	Thực hiện báo cáo trên Hệ thống báo cáo Chính phủ, Hệ thống báo cáo của tỉnh				